|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH**  Số /TTr-UBND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024* |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị thông qua Nghị quyết phân cấp cho Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh đối ứng hàng năm của từng chương trình mục tiêu quốc gia chi tiết đến dự án thành phần**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 5104/STC-NSHX ngày 07/11/2024; thực hiện kết luận của UBND tỉnh tại Phiên họp ngày 13/11/2024 (Thông báo số 529/TB-UBND ngày 13/11/2024), UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết phân cấp cho Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh đối ứng hàng năm của từng chương trình mục tiêu quốc gia chi tiết đến dự án thành phần, cụ thể như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

**1. Cơ sở pháp lý**

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

- Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

- Theo điểm c khoản 1 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định: *“Quyết định, biện pháp để thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan nhà nước cấp trên phân cấp; quyết định việc phân cấp cho chính quyền địa phương cấp huyện, cấp xã, cơ quan nhà nước cấp dưới thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương ở cấp tỉnh”;*

- Theo điểm c khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 111/2024/QH15 quy định: *“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định phân bổ hoặc phân cấp cho Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách trung ương hằng năm của từng chương trình mục tiêu quốc gia chi tiết đến dự án thành phần”.*

- Văn bản số 557/HĐND-HĐ4 ngày 22/10/2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về xây dựng Nghị quyết phân cấp cho HĐND cấp huyện quyết định phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh hàng năm của từng Chương trình MTQG chi tiết đến dự án thành phần

**2. Cơ sở thực tiễn**

Giai đoạn năm 2022-2023, căn cứ quy định tại Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Kinh phí thực hiện các Chương trình MTQG được HĐND tỉnh phân bổ chi tiết đến các dự án thành phần cho các đơn vị, địa phương (*Nghị quyết: số 85/NQ-HĐND ngày 25/8/2022, số 110/NQ-HĐND ngày 06/6/2023).* Năm 2024, UBND tỉnh phân bổ chi tiết kế hoạch vốn sự nghiệp ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh thực hiện các Chương trình MTQG cho các địa phương, đơn vị[[1]](#footnote-1) trên cơ sở nguồn kinh phí bố trí và nhiệm vụ HĐND tỉnh giao tại Nghị quyết số 142/NQ-HĐND ngày 08/12/2023.

Việc triển khai thực hiện giải ngân nguồn vốn sự nghiệp được HĐND tỉnh và UBND tỉnh giao chi tiết đến dự án thành phần chưa thực sự tạo tính chủ động cho các đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện. Lý do: khi các đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch đề xuất phân bổ nguồn vốn có thể chưa sát đúng nhu cầu thực tế hoặc tại thời điểm đăng ký kế hoạch một số nhiệm vụ chi chưa được xác định cụ thể nên trong quá trình thực hiện có bất cập (có thể có một số dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần phải điều chỉnh sang dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần khác mới giải ngân được...). Do vậy, khi cần điều chỉnh nhiệm vụ chi từ dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần này sang dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần khác thì phải thực hiện qua nhiều cơ quan, đơn vị (từ đề xuất của các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị được giao kinh phí; soát xét của các cơ quan thường trực Chương trình MTQG, tổng hợp của Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh…), sẽ mất khá nhiều thời gian nên ảnh hưởng lớn đến tiến độ giải ngân vốn[[2]](#footnote-2).

Từ thực tiễn nêu trên, việc phân cấp cho HĐND cấp huyện quyết định phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh đối ứng hằng năm của từng chương trình mục tiêu quốc gia chi tiết đến dự án thành phần sẽ tạo sự chủ động cho các huyện, thành phố, thị xã quyết định việc sử dụng ngân sách nhà nước phù hợp với phạm vi, đối tượng và điều kiện tổ chức thực hiện của từng địa phương, rút gọn về thời gian, thủ tục, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân dự toán chi thường xuyên các chương trình MTQG.

Vì vậy, việc trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết phân cấp cho HĐND cấp huyện quyết định phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh đối ứng thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh là cần thiết, đảm bảo theo đúng các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật NSNN, Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội, các văn bản hướng dẫn thi hành và đúng thẩm quyền của HĐND tỉnh, phù hợp với thực tiễn địa phương.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích**

Việc ban hành Nghị quyết nhằm thực hiện mục tiêu tăng cường phân cấp, phân quyền và phân trách nhiệm, tạo sự chủ động cho các huyện, thành phố, thị xã trong phân bổ, điều chỉnh dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước hàng năm thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; từ đó góp phần nâng cao tỷ lệ giải ngân, phát huy được hiệu quả sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp các chương trình MTQG; giảm áp lực và thời gian cho cơ quan chuyên môn cấp tỉnh trong việc tham mưu điều chỉnh kinh phí sự nghiệp các CTMTQG.

**2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết**

Nghị quyết được xây dựng đảm bảo theo đúng các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội, các văn bản hướng dẫn thi hành và đúng thẩm quyền của HĐND tỉnh, phù hợp với thực tiễn địa phương.

**III.** **PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định Hội đồng nhân dân tỉnh phân cấp cho Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định việc phân bổ chi tiết dự toán chi thường xuyên ngân sách ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh đối ứng hằng năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đối với kinh phí phân cho các huyện, thị xã, thành phố thực hiện.

2. Đối tượng áp dụng:

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị tham gia hoặc có liên quan đến phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh hàng năm thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh.

**IV. QUY TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Sở Tài chính đã thực hiện các bước theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật: tham mưu UBND tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết trình Thường trực HĐND tỉnh. Sau khi có ý kiến chấp thuận của Thường trực HĐND tỉnh, cơ quan soạn thảo đã xây dựng dự thảo Nghị quyết, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh đăng tải dự thảo lên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, tổng hợp ý kiến của các đơn vị có liên quan để hoàn thiện dự thảo gửi Sở Tư pháp thẩm định theo quy định.

**V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

1. Bố cục Nghị quyết gồm 03 điều (Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng; Điều 2. Nội dung phân cấp; Điều 3. Tổ chức thực hiện).

2. Nội dung cơ bản của dự thảo

Hội đồng nhân dân tỉnh phân cấp cho Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định phân bổ dự toán chi thường xuyên (đối với phần kinh phí phân bổ cho các huyện, thành phố, thị xã) từ nguồn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh đối ứng hằng năm của từng chương trình mục tiêu quốc gia chi tiết đến dự án thành phần trên địa bàn huyện, thành phố, thị xã.

**VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA**

1. Giao UBND tỉnh, HĐND cấp huyện tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Nguồn vốn: Dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước phân bổ cho cấp huyện thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

*(có dự thảo Nghị quyết kèm theo)*

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - TTr. Tỉnh ủy;  - TTr HĐND tỉnh;  - Các Ban HĐND tỉnh;  - Các Đại biểu HĐND tỉnh;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Các Sở: Tài chính, NN và PTNT,  LĐTB và XH;  - Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;  - Lưu: VT, TH, NL5. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Hồng Lĩnh** |

1. Quyết định số 608/QĐ-UBND ngày 07/3/3024 về việc phân bổ kế hoạch vốn sự nghiệp ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024; Quyết định số 757/QĐ-UBND ngày 01/4/3024 Về việc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024; số 907/QĐ-UBND ngày 09/4/2024 về việc phân bổ kế hoạch vốn sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024. [↑](#footnote-ref-1)
2. Trên cơ sơ đề xuất của các cơ quan thường trực Chương trình MTQG, Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 202/NQ-HĐND ngày 30/9/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh dự toán chi thường xuyên của các Chương trình mục tiêu quốc gia chưa giải ngân hết trong năm 2023 đã được chuyển nguồn sang năm 2024; sửa đổi một số nội dung tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 25/8/2022 của HĐND tỉnh [↑](#footnote-ref-2)